

Số: /QĐ-UBND

Hoàng Kim, ngày tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Báo cáo Kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Di dời đường điện chiếu sáng công cộng để thực hiện dự án đường nối QL1A với QL45 từ xã Hoàng Kim, huyện Hoàng Hóa đến xã Thiệu Long, huyện Thiệu Hóa (Đoạn từ nút giao QL1A đến cầu vượt sông Mã) và dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới tại thôn 2 Nghĩa Trang, xã Hoàng Kim, huyện Hoàng Hóa (MBQH số 02/MBQH-UBND ngày 12/3/2020) đợt 1

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HOÀNG KIM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019.

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 về Quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: Thông tư số 11/2021/TT-BXD hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 12/2021/TT-BXD ban hành định mức xây dựng; Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật và đo bóc khối lượng;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Thanh Hóa: Quyết định số 20/2021/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 về việc phân cấp thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 3715/QĐ-UBND ngày 23/9/2021 về việc phân công thẩm định dự án và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 4272/QĐ-UBND ngày 05/12/2022 về việc công bố Bộ đơn giá xây dựng công trình tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Nghị Quyết số 12/NQ-HĐND ngày 21/8/2021 của HĐND xã Hoàng Kim về việc giao cho UBND xã thực hiện một số nhiệm vụ Quyền hạn của HĐND xã về đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 23/7/2024 của HĐND xã Hoàng Kim về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024, nguồn vốn ngân sách cấp xã (lần 2);

Căn cứ Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 07/10/2024 của UBND xã Hoàng Kim về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Di dời đường điện chiếu sáng công cộng để thực hiện dự án đường nối QL1A với QL45 từ xã Hoàng Kim, huyện Hoàng Hóa đến xã Thiệu Long, huyện Thiệu Hóa (Đoạn từ nút giao QL1A đến cầu vượt sông Mã) và dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới tại thôn 2 Nghĩa Trang, xã Hoàng Kim, huyện Hoàng Hóa (MBQH số 02/MBQH-UBND ngày 12/3/2020) đợt 1;

Căn cứ Thông báo kết quả thẩm định định Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng số 712 /TĐ-KT&HT ngày 07/11/2024 của Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Hoàng Hóa về việc thẩm định Báo cáo KTKT công trình: Di dời đường điện chiếu sáng công cộng để thực hiện dự án đường nối QL1A với QL45 từ xã Hoàng Kim, huyện Hoàng Hóa đến xã Thiệu Long, huyện Thiệu Hóa (Đoạn từ nút giao QL1A đến cầu vượt sông Mã) và dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới tại thôn 2 Nghĩa Trang, xã Hoàng Kim, huyện Hoàng Hóa (MBQH số 02/MBQH-UBND ngày 12/3/2020) đợt 1;

Xét đề nghị của Công chức Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo Kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Di dời đường điện chiếu sáng công cộng để thực hiện dự án đường nối QL1A với QL45 từ xã Hoàng Kim, huyện Hoàng Hóa đến xã Thiệu Long, huyện Thiệu Hóa (Đoạn từ nút giao QL1A đến cầu vượt sông Mã) và dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới tại thôn 2 Nghĩa Trang, xã Hoàng Kim, huyện Hoàng Hóa (MBQH số 02/MBQH-UBND ngày 12/3/2020) đợt 1 với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên công trình: Di dời đường điện chiếu sáng công cộng để thực hiện dự án đường nối QL1A với QL45 từ xã Hoàng Kim, huyện Hoàng Hóa đến xã Thiệu Long, huyện Thiệu Hóa (Đoạn từ nút giao QL1A đến cầu vượt sông Mã) và dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới tại thôn 2 Nghĩa Trang, xã Hoàng Kim, huyện Hoàng Hóa (MBQH số 02/MBQH-UBND ngày 12/3/2020) đợt 1.

2. Nhóm dự án, loại, cấp công trình: Dự án nhóm C, Hạ tầng kỹ thuật, cấp IV.

3. Cấp Quyết định chủ trương đầu tư: UBND xã Hoàng Kim.

4. Chủ đầu tư: UBND xã Hoàng Kim, huyện Hoàng Hóa.

5. Nhà thầu khảo sát, lập Báo cáo KT-KT xây dựng công trình: Công ty TNHH Tư vấn và xây dựng Hàm Rồng.

6. Nhà thầu thẩm tra: Không

7. Đơn vị thẩm định: Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Hoàng Hóa.

8. Mục tiêu đầu tư: Đảm bảo mặt bằng thi công thực hiện dự án đường nối QL1A với QL45 từ xã Hoàng Kim, huyện Hoàng Hóa đến xã Thiệu Long, huyện Thiệu Hóa (Đoạn từ nút giao QL1A đến cầu vượt sông Mã) và dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới tại thôn 2 Nghĩa Trang, xã Hoàng Kim, huyện Hoàng Hóa (MBQH số 02/MBQH-UBND ngày 12/3/2020) đợt 1; Đồng di dời hệ thống chiếu sáng về tuyến đường qua khu trung tâm hành chính xã, thôn My du, đảm bảo ánh sáng, an toàn giao thông, chỉnh trang cảnh quan, phục vụ xây dựng thôn kiểu mẫu, xã nông thôn mới nâng cao.

9. Địa điểm xây dựng: Xã Hoàng Kim, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

10. Quy mô đầu tư:

- Thu hồi 14 vị trí cột nằm trong phạm vi giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đường nối QL1A với QL45 từ xã Hoàng Kim, huyện Hoàng Hóa đến xã Thiệu Long, huyện Thiệu Hóa (Đoạn từ nút giao QL1A đến cầu vượt sông Mã) và dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới tại thôn 2 Nghĩa Trang, xã Hoàng Kim, huyện Hoàng Hóa (MBQH số 02/MBQH-UBND ngày 12/3/2020) đợt 1.

- Xây dựng đường điện chiếu sáng qua trung tâm hành chính xã, thôn My du gồm 12 vị trí cột đèn đèn chiếu sáng (Tận dụng lại vật tư đã thu hồi như cáp ngầm, cột đèn, đèn... bổ sung mới các vật tư phụ).

(Chi tiết có Hồ sơ Báo cáo kinh tế-kỹ thuật kèm theo)

11. Tổng mức đầu tư và nguồn vốn:

a. Tổng mức đầu tư (làm tròn): 199.961.000 đồng;

(Bằng chữ: Một trăm chín mươi chín triệu chín trăm sáu mươi một nghìn đồng)

Trong đó:

- Chi phí xây lắp: 172.231.130 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 4.978.477 đồng;
- Chi phí TVĐTXD: 19.608.468 đồng;
- Chi phí khác: 3.143.086 đồng;
- Chi phí dự phòng: 0 đồng;

(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

b. Nguồn vốn: Ngân sách xã và các nguồn huy động hợp pháp khác.

12. Thời gian thực hiện: 2024.

13. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư thực hiện quản lý dự án theo đúng quy định của pháp luật hiện hành về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình của Nhà nước.

Điều 2. Giao các đơn vị có liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện các bước tiếp theo đảm bảo đúng Luật Xây dựng và các quy định hiện hành của Nhà nước về đầu tư xây dựng; Thông báo số 712/TĐ-KT&HT ngày 07/11/2024 của Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Hoàng Hoá.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Công chức Văn phòng - thống kê, Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường, Tài chính kế toán và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ (T/h);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Quang Thành

BẢNG TỔNG HỢP TỔNG MỨC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

Công trình: Di dời đường điện chiếu sáng công cộng để thực hiện dự án đường nối QL1A với QL45 từ xã Hoàng Kim, huyện Hoàng Hóa đến xã Thiệu Long, huyện Thiệu Hóa (Đoạn từ nút giao QL1A đến cầu vượt sông Mã) và dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới tại thôn 2 Nghĩa Trang, xã Hoàng Kim, huyện Hoàng Hóa (MBQH số 02/MBQH-UBND ngày 12/3/2020) đợt 1.

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /11/2024 của Chủ tịch UBND xã Hoàng Kim)

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG CHI PHÍ	Tỷ lệ %	Hệ số	CÁCH TÍNH	GIÁ TRỊ TRƯỚC THUẾ	THUẾ GTGT	GIÁ TRỊ SAU THUẾ	KÝ HIỆU
1	Chi phí xây dựng				158.900.425	13.330.705	172.231.130	Gxd
1.1	Chi phí xây dựng công trình chính				158.900.425	13.330.705	172.231.130	
1.1.1	Xây lắp điện chiếu sáng		1	Theo bảng tổng hợp dự toán hàng mục	158.900.425	13.330.705	172.231.130	
2	Chi phí quản lý dự án	2.901%		(Gxd+Gtb) trước thuế x tỷ lệ	4.609.701	368.776	4.978.477	Gqlda
3	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng				18.155.989	1.452.479	19.608.468	Gtv
3.1	Chi phí khảo sát địa hình			Dự toán khảo sát	4.862.379	388.990	5.251.369	
3.2	Chi phí lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật (Bảng 2.3 Thông tư 12/2021/TT-BXD)	5.8%		(Gxd+Gtb) trước thuế x tỷ lệ	9.216.225	737.298	9.953.523	
3.3	Chi phí giám sát thi công xây dựng (Bảng 2.21 Thông tư 12/2021/TT-BXD)	2.566%		Dự toán gói thầu XD trước thuế x tỷ lệ	4.077.385	326.191	4.403.576	
4	Chi phí khác				2.989.516	153.570	3.143.086	Gk
4.1	Phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng (Thông tư 28/2023/TT-BTC)	0.019%		Tổng mức đầu tư x tỷ lệ	500,000		500,000	
4.2	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán (Nghị định 99/2021/NĐ-CP)	0.57%		Giá trị quyết toán do chủ đầu tư đề nghị phê duyệt; Tổng mức đầu tư x tỷ lệ	569.889		569.889	
4.3	Chi phí kiểm toán độc lập (Nghị định 99/2021/NĐ-CP)	0.96%		Giá trị cân kiểm toán của dự án; Tổng mức đầu tư x tỷ lệ	1.919.627	153.570	2.073.197	
	Tổng cộng				184.655.631	15.305.530	199.961.161	Gxdct
	Làm tròn						199.961.000	

Bảng chữ: Một trăm chín mươi chín triệu, chín trăm sáu mươi một nghìn đồng./.